

Số: 42/2024/QĐST-DS

TC, ngày 12 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 396/2024/TLST-DS, ngày 04 tháng 6 năm 2024, về việc “*Tranh chấp yêu cầu hủy bỏ di chúc và chia di sản thừa kế*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Thái Thạch Chấn Sa Oanh Si T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Anh Thái Thạch Chòm R, sinh năm 1984.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Thạch K, sinh năm 1962.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

Tạm trú: số nhà A đường L, phường F, Tp., tỉnh Tiền Giang.

2/ Anh Thái Thạch S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

3/ Anh Thái Thạch S1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện hợp pháp của anh S1: Thái Thạch Chấn Sa Oanh S theo văn bản ủy quyền ngày 15/7/2024.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

4/ Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

5/ Chị Thái Thạch Thị Chanh R1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thái Thạch Chấn Sa Oanh Si T, ông Thạch K, bà Trần Thị Kim L, anh Thái Thạch Chòm R, anh Thái Thạch S và chị T1 Thạch Thị Chanh R1 thống nhất thỏa thuận như sau:

Hủy bỏ di chúc được xác lập tại UBND Thị trấn T Quyền số 02/2014/TP/CC-SCT/HĐGD ngày 16/06/2014.

Di sản thừa kế do bà Thạch Thị Phan c để lại là 02 thửa đất số 01 diện tích 3.914m² và thửa đất số 12 diện tích 719,4m² cùng tờ bản đồ số 09, địa chỉ đất: Khóm E, Thị trấn T, T, Trà Vinh. Do UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành giấy chứng nhận BC 588988 và BC 588987; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00234 và CH00233 cùng ngày 27/10/2010 cho Hộ bà Thạch Thị Phan .

Đối với thửa đất số 12, tờ bản đồ số 09, địa chỉ đất: Khóm E, Thị trấn T, T, Trà Vinh. Với diện tích 719,4m²; Số phát hành giấy chứng nhận BC 588987; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00233 cấp ngày 27/10/2010 do UBND huyện T cấp cho Hộ bà Thạch Thị P đã hiến đất làm đường diện tích còn lại ít nên các đương sự thống nhất không yêu cầu chia thừa kế.

Đối với thửa đất số 01, tờ bản đồ số 09, địa chỉ đất: Khóm E, Thị trấn T, T, Trà Vinh. Với diện tích 3.914m²; Số phát hành giấy chứng nhận BC 588988; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00234 cấp ngày 27/10/2010 do UBND huyện T cấp cho Hộ bà Thạch Thị P (theo biên bản thực đo ngày 19/7/2024 tổng diện tích các thửa là 3.914m² (giá đất ở là 1.500.000 đồng/m², giá đất trồng cây ăn quả lâu năm là 280.000 đồng/m²)). Bà Thạch Thị P, sinh năm 1929 (chết ngày 07/10/2020) và chồng là Thái Thạch C, sinh năm 1933 (chết ngày 26/11/2012) có 03 người con gồm Thạch K, sinh năm 1962; Thái Thạch Chấn Sa Vành X, sinh năm 1967 (ông Xuy T2 đã chết có vợ là bà Trần Thị Kim L, 03 người con là Thái Thạch Thị Chanh R1 và Thái Thạch S, Thái Thạch S1) và ông Thái Thạch Chấn Sa Oanh Si T, sinh năm 1969. Các đương sự thống nhất để lại phần thừa kế của ông Thạch K cho Thái Thạch Chòm R là con trai ruột của ông K; để

phần thừa kế của ông Thái Thạch Chấn Sa Vành Xuy T3 cho 03 người con của ông T3 là Thái Thạch S, Thái Thạch S1 và Thái Thạch Thị Chanh R1; bà Trần Thị Kim L và ông Thạch K không yêu cầu hưởng thừa kế. Cụ thể phần mỗi người được hưởng như sau:

Ông Thái Thạch Chấn Sa O Si Thanh được hưởng thừa kế tổng diện tích đất 976m² (trong đó có 100m² loại đất ở tại đô thị và 876m² đất trồng cây ăn quả lâu năm) thuộc chiết thửa đất số 01, tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại Khóm E, Thị trấn T, T, Trà Vinh được Ủy ban nhân dân huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC588988 cho hộ bà Thạch Thị Phan ngày 2 (cụ thể theo sơ đồ khu đất kèm theo công văn số 1552/CNHTC-KTĐC ngày 30/7/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện TC phần đất Ông Thái Thạch Chấn Sa O Si Thanh được hưởng thừa kế bao gồm phần A) đất có tứ cận như sau:

- + Cạnh hướng Bắc giáp phần B có độ dài 28,95m.
- + Cạnh hướng Nam giáp thửa đất số 6 có số đo 2,5m và 21,48m.
- + Cạnh hướng Đông giáp phần C có số đo 26,84m.
- + Cạnh hướng Tây giáp thửa đất số 10, 11, 13 và đường đất có số đo 2,99m, 15,30m, 20,50m, 11,78m, 20,00m và 5,50m.

Anh Thái Thạch Chòm R được hưởng thừa kế tổng diện tích đất 1.031,4m² (trong đó có 100m² loại đất ở tại đô thị và 931,4m² đất trồng cây ăn quả lâu năm) thuộc chiết thửa đất số 01, tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại Khóm E, Thị trấn T, T, Trà Vinh được Ủy ban nhân dân huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC588988 cho hộ bà Thạch Thị Phan ngày 2 (cụ thể theo sơ đồ khu đất kèm theo công văn số 1552/CNHTC-KTĐC ngày 30/7/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T phần đất anh Thái Thạch C1 Rên được hưởng thừa kế bao gồm phần B) đất có tứ cận như sau:

- + Cạnh hướng Bắc giáp phần C có độ dài 45,54m
- + Cạnh hướng Nam giáp phần A và thửa đất số 11 có số đo 28,95m và 15,07m.
- + Cạnh hướng Đông giáp phần C có số đo 25,81m
- + Cạnh hướng Tây giáp đường đất có số đo 10,02m và 16,41m

Anh Thái Thạch S, Thái Thạch S1 và Thái T được hưởng thừa kế tổng diện tích đất 1.906,6m² (trong đó có 100m² loại đất ở tại đô thị và 1806,6m² đất trồng cây ăn quả lâu năm) thuộc chiết thửa đất số 01, tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại Khóm E, Thị trấn T, T, Trà Vinh được Ủy ban nhân dân huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC588988 cho hộ bà Thạch Thị Phan ngày 2 (cụ thể theo sơ đồ khu đất kèm theo công văn số 1552/CNHTC-KTĐC ngày 30/7/2024

của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T phần đất anh Thái Thạch S, Thái Thạch S1 và Thái T được hưởng thừa kế bao gồm phần C và D) đất có tứ cận như sau:

Phần C có diện tích 1.527,7m² (trong đó có 100m² loại đất ở tại đô thị và 1.427,7m² đất trồng cây ăn quả lâu năm) thuộc chiết thửa số 01, tờ bản đồ số 09 có độ dài các cạnh như sau:

- + Cạnh hướng Bắc giáp phần D có độ dài 28,07m và 25m.
- + Cạnh hướng Nam giáp thửa đất số 6 có số đo 25,43m
- + Cạnh hướng Đông giáp giáp rạch Bà L1 có số đo 6,40m, 27,22m và 26,90m.
- + Cạnh hướng Tây giáp đường đất, giáp phần A và phần B có số đo 4,78m, 45,54m, 25,81m và 26,84m.

* Phần D có diện tích 378,9m², thuộc thửa 01, tờ bản đồ số 09, đất trồng cây ăn quả lâu năm tuy nhiên hiện trạng đã sạt lở xuống kênh có độ dài các cạnh như sau:

- + Cạnh hướng Bắc giáp giáp rạch Bà L1 có độ dài 0,95m, 20,57m, 22,08m.
- + Cạnh hướng Nam giáp phần C có số đo 28,07m và 25m.
- + Cạnh hướng Đông giáp rạch Bà L1 có số đo 15,51m
- + Cạnh hướng Tây giáp đường đất có số đo 11,79m.

Các đương sự không tranh chấp về tài sản và nhà ở trên đất.

Đương sự có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định này.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Thái Thạch Chấn Sa Oanh Si T phải chịu 9.882.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002937 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC. Hoàn trả cho ông Thái Thạch Chấn Sa O Si Thanh 118.000 đồng tiền chênh lệch.

- Anh Thái Thạch Chòm R phải chịu số tiền án phí là 10.215.840 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC.

- Anh Thái Thạch S, Thái Thạch S1 và T1 Thạch Thị Chanh R1 phải chịu 15.116.960 đồng tiền án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC

- **Về chi phí tố tụng:** là 5.038.653 đồng ông Thái Thạch Chấn Sa Oanh Si T tự nguyện chịu 1.679.551 đồng nhưng trừ vào 10.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí tố tụng ông đã nộp theo phiếu thu ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện TC. Ông Thái Thạch Chấn Sa Oanh Si T được nhận lại 8.320.449 đồng (trong đó nhận tại Tòa án nhân dân huyện TC là 4.961.347 đồng), anh Thái Thạch Chòm R tự nguyện chịu 1.679.551 đồng hoàn lại cho ông Si T, anh Thái Thạch S, Thái Thạch S1 và Thái T tự nguyện chịu 1.679.551 đồng hoàn lại cho ông Si T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện TC;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Võ Thị Ngọc Quyền